TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày 28- 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Hồng Trinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Yến Linh – Phó bí thư đoàn thanh niên xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu

2. Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ - Chủ tịch hội phụ nữ phường 8, thành phố Bạc Liêu.

- Thư ký phiên tòa*:* Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh N**, sinh ngày 09/01/2001 tại Bạc Liêu;

Nơi đăng ký thường trú: Số S, khóm M, phường M2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Khóm H1, phường H2, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hữu N, sinh năm 1957 và bà Lê Thị Mỹ L (Vân L), sinh năm 1970; anh, em ruột: 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án 01 lần: Bản án số 75/2019/HSST ngày 09/10/2019 của Toà án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tuyên phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong ngày 10/02/2020; nhân thân: Ngày 28/6/2017, bị Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt số tiền 375.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đang tại ngoại, (có mặt).

Bị hại: Em Đỗ Quang H, sinh ngày 25/4/2006. Người đại diện theo pháp luật của em H: Ông Đỗ Khắc M, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ: Khóm S1, phường M1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (văng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Khắc M, sinh năm 1982. Địa

chỉ: Khóm S1, phường M1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào buổi tối ngày 31/01/2022, Nguyễn Thanh N, sau khi chơi game bắn cá ở tiệm game X, phường M1, thành phố B, Nghị đi bộ đến Quảng trường Hùng Vương. Tại đây, N nhìn thấy em Đỗ Quang H, sinh ngày 25/4/2006, để xe mô tô hiệu Wave 110, màu xanh đậm, biển kiểm soát 94F1-9018, trước Trung tâm văn hoá tỉnh Bạc Liêu, khóm S, phường M1, thành phố B và đi qua Quảng trường V chơi, xe mô tô không có người trông coi. N nảy sinh ý định lấy trộm xe nên đi đến dùng cây đoản mang theo sẵn mở khoá xe rồi điều khiển xe chạy đến đoạn đường gần nhà trọ T, khóm B1, phường N1, thành phố B, thì bị Công an phường N, thành phố B phát hiện, mời N về làm việc, thu giữ xe mô tô, 01 thanh kim loại hình chữ L dài 15cm và 01 thanh kim loại dầu nhọn dẹp dài 07cm. Sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, em Đỗ Quang H trình báo sự việc đến Công an phường M1, thành phố Bạc Liêu.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thanh N khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 18/7/2022, bị hại xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, về hình phạt yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐGTS ngày 02/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, kết luận: "*01 xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, biển kiểm soát 94F1-9018, giá trị thành tiền còn lại là 4.472.500 đồng*".

Bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn.

Cáo trạng số 72/CT-VKS-HS ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, i khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ L, dài khoảng 15cm, 01 thanh kim loại đầu nhọn, dẹp, dài khoảng 07cm.

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

+ Bị cáo Nguyễn Thanh N giữ nguyên các lời khai đã trình bày tại cơ quan điều tra.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt do đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử xét thấy bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai ở cơ quan điều tra và các chứng cứ vụ án đã rõ ràng, đầy đủ, sự vắng mặt của bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không trở ngại gì cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo và bị hại trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào lúc khoảng 20 giờ ngày 31/01/2022, trước Trung tâm văn hoá tỉnh Bạc Liêu, khóm S, phường M1, thành phố B, Nguyễn Thanh N đã có hành vi lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Wave 110, màu xanh đậm, biển kiểm soát 94F1-9018 do em Đỗ Quang H quản lý trị giá 4.472.500đ.

[4] Bị cáo N thực hiện hành vi nêu trên trong trạng thái đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; mặc dù bị cáo biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố là có căn cứ.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo để không chỉ có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo mà mang tính phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, cần thiết cách

ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có một tiền án về tội "*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội với người dưới 16 tuổi theo điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thấy rằng, hành vi của bị cáo chỉ xâm phạm đến tài sản của bị hại, không có tác động, xâm phạm đến nhân thân của bị hại nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng này của Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 thanh kim loại hình chữ L, dài khoảng 15cm, 01 thanh kim loại đầu nhọn, dẹp, dài khoảng 07cm là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không sử dụng được nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N 09 (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: 01(một) gói niêm phong, bên trên ghi "*Một đoạn kim loại màu trắng, dài 07cm, một đầu dẹt, một đầu hình lục giác và một cù điều số 8, dài 16cm, bằng kim loại màu trắng*", có chữ ký xác nhận của Đỗ Quang H, Đỗ Khắc M, Điều tra viên Lê Xuân Q và đóng dấu của Cơ quan điều tra, gói niêm phong còn nguyên vẹn.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/7/2022.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường

vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)*

Bản án hình sự sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CQ Điều tra CA TP Bạc Liêu;
- Cơ quan THA.DS TP Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

Ngô Hồng Trinh